

Bản án số: 09/2025/HSST
Ngày 26 - 02- 2025

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG– TỈNH THAH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Lê Xuân ThAh

2. Ông Lê Văn Lợi

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê M Hiền – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh ThAh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên toà: Bà Lê Thị ThAh Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh ThAh Hóa; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/HSST ngày 16/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2024;

Đối với bị cáo: **Phạm Văn T**; Sinh ngày 15 tháng 05 năm 1983 (có mặt tại phiên tòa).

ĐAg tạm trú tại: Thôn 3, xã QN, huyện QX, tỉnh ThAh Hoá.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Phạm Văn T1 và bà Nguyễn Thị C. Gia đình có 04 Ah em bị cáo là con thứ 4. Bị cáo có vợ là Lê Thị N, sinh năm 1983, bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/10/2024 đến nay.

Người bị hại: Ah Trần Tất A , sinh năm 1998 (có mặt)

Người làm chứng:

1 .Ah Lê Đình M , sinh năm 1989 (vắng mặt)

2. Ah Lâm QuAg L , sinh năm 1998 (vắng mặt)

3. Ah Lê Đình N , sinh năm 1994 (vắng mặt).
4. Ah Pha Công H , sinh năm 1995 (vắng mặt)
5. Ah Đặng Ngọc A1, sinh năm 1995 (vắng mặt)
6. Ah Đoàn Công T2 sinh năm 1990 (vắng mặt)
7. Ah Lê Công L , sinh năm 1976 (vắng mặt)
- .
8. Ah Nguyễn Ah H2, sinh năm 1976 (vắng mặt)
9. Chị Lê Thị 3 sinh năm 1980 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau;

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/8/2024 tại quán bia H T ở thôn Hiền Tây, xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương. Có hai nhóm thanh niên cùng đến uống bia. Nhóm của M , L , A , N đến uống bia trước. Khoảng 03 phút sau thì có T, A , H , T2 và L1 cũng đến uống bia. Quá trình uống bia T đi sang bàn bên chúc và hút thuốc lào thì N lại nói “Ah hút đi cho em mượn điếu chứ đừng cầm sang bàn bên kia” thì T lấy nắm đũa trên bàn chọc vào má N và nói “Loại mày láo, loại mày chỉ là con cháu của tao”. N đứng dậy giằng điếu làm rơi xuống sàn. L cùng nhóm với N nhặt điếu đập vào tay và lưng T rồi tiếp tục dùng ghế đập T thì được mọi người can ngăn. M thì nhặt điếu chạy lại chỉ vào mặt T nói “bây giờ ông muốn thế nào” thì bị T đâm vào mặt M nhưng không trúng. Nên M cầm điếu đập vào vai phải T. N nhặt điếu lên cùng M đánh T.

T bị dồn vào góc tường thì T lấy được con dao loại dao thái thịt dài 38,5cm cán bằng gỗ của chủ quán lừa nhóm của N T chém về phía A không trúng. Sáo đó T ném dao xuống đường và đi vào quán thì dao văng xuống đường và bật lên vào bắp chân của Trần Tất A thì A kêu cứu Long và N chở A đi sơ cứu tại trạm y tế xã Quảng Lưu sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Xương điều trị.

Tại bản kết luận giám định số: 6774/KL-KTHS ngày 25/9/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An kết luận. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ah Trần Tất A tại thời điểm giám định là: 18% (Mười tám phần trăm).

Tại bản kết luận giám định số: 6773/KL-KTHS ngày 13/9/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An kết luận. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ah Lê Đình N tại thời điểm giám định là: 04% (Bốn phần trăm).

Tại bản kết luận giám định số: 6776/KL-KTHS ngày 13/9/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An kết luận. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ah Lê Đình M tại thời điểm giám định là: 0 % (Không phần trăm).

Tại bản kết luận giám định số: 6775/KL-KTHS ngày 13/9/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An kết luận. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ah Phạm Văn T tại thời điểm giám định là: 0 % (Không phần trăm).

Tại bản kết luận giám định số: 3425/KL-KTHS ngày 19/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh ThAh Hoá kết luận trên con dao gửi giám định: Phần cán dao có tế bào người, do lượng tế bào ít nên không xác định được kiểu ghen. Phần lưỡi dao có tế bào của Trần Tất A.

Tại bản kết luận giám định số: 3396/KL-KTHS ngày 18/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh ThAh Hoá kết luận: Mẫu vật gửi giám định không thuộc loại vũ khí.

Tại bản kết luận giám định số: 3726/KL-KTHS ngày 09/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh ThAh Hoá kết luận: Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 tệp video của 01 đĩa DVD gửi giám định, trích xuất một số hình ảnh trong các tệp.

Tại bản kết luận giám định số: 30/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quảng Xương kết luận: 01 chiếc bát bằng sứ trị giá 14.000đ, 04 chiếc cốc uống bia bằng thủy tinh trị giá 40.000đ; 02 chiếc bát sứ trắng trị giá 20.000đ. Tổng trị giá tài sản bị hư hỏng là 74.000đ (Bảy mươi tư nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 con dao dài 38,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 25 cm, rộng 07cm, một lưỡi sắc, phần cán gỗ dài 13,5cm tại hai đầu cán dao bọc kim loại (đã được niêm phong bằng hình thức cuốn giấy bên ngoài). 01(một) thùng cát tôn kích thước 27 x 12 x17)cm đã được niêm phong bên trong đựng các mảnh bát, đĩa, cốc vỡ.

Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương

Trách nhiệm dân sự: Lê Đình N, Lê Đình M và Phạm Văn T không yêu cầu bồi thường.

Phạm Văn T đã bồi thường toàn bộ cho Trần Tất A là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Ah Nguyễn QuAg Hào chủ quán không yêu cầu bồi thường gì.

Tại cáo trạng số: 09/CT-VKSQX ngày 15 tháng 01 năm 2025 đã truy tố Phạm Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được tự cải tạo tại địa phương.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo bị người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong.

Người bị hại tại phiên tòa trình bày: Bị cáo và bị hại không quen biết và không có mâu thuẫn trong khi bị cáo xô xát trong quán bị hại cA gần lúc thấy bị cáo bị mấy người đánh dồn vào góc tường bị cáo nhặt được dao nhà chủ quán thì bị hại hô mọi người chạy. Và trong khi chạy bị cáo ném dao xuống đường rồi dao văng vào chân bị hại. Hai bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s, b khoản 1 Điều 51 của BLHS; Điều 65 của BLHS đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị cho bị cáo Phạm Văn T hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo” và “khắc phục hậu quả” là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 54 - 60 tháng. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội là 01 con dao đAg lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương. Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị. Bị cáo Phạm Văn T chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và bA hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về Tội dAh: Bị cáo Phạm Văn T trong khi xô xát đã có hành vi dùng dao bằng kim loại ném xuống đường làm dao văng vào chân của gây Ah Trần Tất A làm cho Ah Trần Tất A bị tổn hại 18% sức khỏe. Đủ căn cứ kết luận Phạm Văn T phạm “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo Phạm Văn T về “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức đầy đủ nhưng do không kiểm soát được cảm xúc trong khi xô xát đã ném dao về phía Ah Trần Tất A làm dao văng xuống đất rồi bật vào bắp chân phải của Ah A dẫn đến Ah A bị tổn thương cơ thể 18%. Đây là lỗi cố ý. Bị cáo đã xâm phạm thân thể sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Nên việc truy tố và

đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Bị cáo Phạm Văn T thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[5] *Về hình phạt.* Bị cáo lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, nhiều tình tiết giảm nhẹ. HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cho bị cáo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ giáo dục bị cáo thành người tốt.

[6] *Về vật chứng:* Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy công cụ phương tiện bị cáo đã dùng gây thương tích cho người bị hại và vật chứng không còn giá trị. Vật chứng đã lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

[7] Trách nhiệm dân sự. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)

[8] *Về án phí:* Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Khoản 1, 3 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các tình tiết khác: Đối với hành vi của T dùng đũa chọc vào mắt N, kết quả giám định 4% thương tích, N có đơn đề nghị không khởi tố đối với vụ án, không truy tố đối với T nên đã bị xử phạt hành chính.

- Hành vi của N, M, Long đánh T giám định 0% thương tích nên đã bị xử phạt hành chính.

Hành vi xô xát tại quán nhà HàoTuyệt (không có đăng ký kinh doanh) và sự việc xảy ra nhAh chóng trong khuôn viên quán, không la hét ồn ào nên không cấu thành tội “gây rối trật tự công cộng”

Một số đồ dùng trong quán bị hư hỏng giá trị 74.000đ (Bảy mươi tư nghìn đồng) Ah Hào không yêu cầu bồi thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s, b khoản 1 Điều 51; Điểm a khoản 1 Điều 47 và Khoản 1, 2 ,5 Điều 65 của BLHS;

-Căn cứ: Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

-Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm “Tội Cố ý gây thương tích”.

3. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời giA thử thách là 54 (Năm mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho UBND xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương, tỉnh ThAh Hoá (nơi bị cáo đAg cư trú sinh sống cùng vợ con) giám sát giáo dục bị cáo trong thời giam thử thách. Gia đình chị Lê Thị N có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương, tỉnh ThAh Hoá trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời giA thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

4.Về vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ gồm:

-01 con dao dài 38,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 25 cm, rộng 07cm, một lưỡi sắc, phần cán gỗ dài 13,5cm tại hai đầu cán dao bọc kim loại (đã được niêm phong bằng hình thức cuốn giấy bên ngoài).

-01(một) thùng cát tông kích thước (27 x 12 x17)cm đã được niêm phong bên trong đựng các mảnh bát, đĩa, cốc vỡ.

Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

5.Về án phí. Bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Án sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- VKSND cùng C;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng 7 Viện kiểm sát tỉnh;
- Công An huyện Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**
PHIÁN TÒA

Lờ Thị Hiền

Cao Xuân Bằng

Trần Thị Quyền